

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 10/2021/HS-ST.

Ngày: 03-02-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Như Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Võ Ngọc An.

2. Bà Nguyễn Thị Thơ

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đồng Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:***  
Ông Hồ Đắc Dũng - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong các ngày 01 và 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 04/01/2021 (Thụ lý cũ số 57/2020/TLST-HS ngày 31/12/2020) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 19/01/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh T**, sinh ngày 14/11/1994, tại tỉnh Kon Tum.

Nơi cư trú: Tổ 2, phường Đ, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Thanh Minh, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Tuyết Sang, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án; Không; Tiền sự: Ngày 15/7/2020 bị Công an thành phố Kon Tum xử phạt tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2020 (Có mặt)

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Hoàng Minh T luật sư của Văn phòng luật sư Minh T, thuộc đoàn luật sư tỉnh T (Có mặt)

Địa chỉ: Số 157 Phan Chu Trinh, thành phố Kon T, tỉnh T

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn N, sinh ngày 13/01/1993 (Có mặt)

Trú tại: Thôn 1, xã C, thành phố T, tỉnh T

**- Người chứng kiến:**

Ông Lê Minh Đ, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 3, phường Q, thành phố T, tỉnh T

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 07/8/2020, tổ công tác Phòng PC04- Công an tỉnh Kon Tum đang làm nhiệm vụ thì phát hiện trước hẻm số 310, đường Hai Bà Trưng, thuộc tổ dân phố 3, phường Quyết Thắng, thành phố T, tỉnh T có Nguyễn Thanh T đang điều khiển xe mô BKS: 82B1-64728 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần Jean phía trước, bên phải của Tú 01 bì ni lông không màu, có viên màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 158/KLGD-PC09 ngày 10/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: *“Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 49,823 gam, là loại **Methamphetamine**”.*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Vào khoảng 02 giờ ngày 07/8/2020 có một đối tượng tên là Tường (không rõ nhân thân lai lịch) gọi điện thoại thuê bị cáo vận chuyển 1 gói ma túy từ Ngọc Hồi về Kon Tum giao cho một đối tượng tên là Phương (chưa rõ nhân thân lai lịch) với tiền công là 1.000.000 đồng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Tường gọi điện thoại nói bị cáo ra ngã ba thôn 1, phường Trần Hưng Đạo để lên xe taxi chở đi xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Khi lên đến đầu đường vào xã Bờ Y, bị cáo gọi điện thoại cho Tường và Tường chỉ chỗ giấu ma túy cho bị cáo, bị cáo lấy ma túy cất vào trong túi quần Jean và đi xe taxi về lại nhà tại tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum ngủ. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Tường gọi điện thoại nói bị cáo đi giao ma túy cho Phương và đưa số điện thoại của Phương để bị cáo liên lạc. Bị cáo gọi, Phương nói mang đến xóm “Lò heo” thuộc tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum giao cho Phương. Bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 82B1-64728 đi đến hẻm số 310, đường Hai Bà Trưng, thuộc tổ dân phố 3, phường Quyết Thắng, thành phố T, tỉnh T thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Trong quá trình điều tra từ ngày 30/9/2020 đến khi kết thúc điều tra, bị cáo thay đổi lời khai và khai rằng số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ là của bị cáo mua của một đối tượng tên Tường với giá 5.000.000 đồng về để sử dụng. Khi đang trên đường mang ma túy đến nhà Bì tại đường Hai Bà Trưng, thuộc tổ dân phố 3, phường Quyết Thắng, thành phố T để sử dụng thì bị bắt quả tang. Tuy nhiên, lời khai sau đó bị cáo đã tự nguyện khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như lời khai khi mới bị bắt quả tang, phù hợp với lời khai tại phiên tòa hôm nay, cụ thể là bị cáo đã vận chuyển thuê 49,823 gam ma túy, là loại Methamphetamine cho một đối tượng tên Tường (không rõ nhân thân lai lịch) để

giao cho Phương (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền công là 1.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS-P1 ngày 31/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa bổ sung cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 31/12/2020 vào phần lý lịch của bị cáo cụ thể ngày 15/7/2020 bị cáo bị Công an thành phố Kon Tum xử phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 3 điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Tú từ 15 năm đến 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Nguyễn Văn N 01 xe mô tô BKS 82B1- 647.28, nhãn hiệu YAMAHA; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh; Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của Luật sư: Nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 15 năm tù là phù hợp, bị cáo không có ý kiến bổ sung gì. Người liên quan anh Nguyễn Văn N đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào ngày 07/8/2020 có một đối tượng tên Tường (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại thuê bị cáo vận chuyển 1 gói ma túy từ xã Bờ Y, huyện Ngọc Hồi về thành phố Kon Tum để giao cho một đối tượng tên là Phương (không rõ nhân thân, lai lịch) với tiền công là 1.000.000 đồng. Khi về đến Kon Tum, Tường gọi điện thoại nói bị

cáo đi giao ma túy cho Phương và đưa số điện thoại của Phương để bị cáo liên lạc. Khi bị cáo liên lạc thì Phương nói bị cáo mang đến xóm “Lò heo” thuộc tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum giao cho Phương. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 82B1- 64728 đi đến hẻm số 310, đường Hai Bà Trưng, thuộc tổ dân phố 3, phường Quyết Thắng, thành phố T, tỉnh T để giao ma túy cho Phương thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Ma túy mà bị cáo vận chuyển có khối lượng 49,823 gam, là loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai ban đầu và lời khai sau khi bị cáo thay đổi lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương và làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người. Bị cáo nhận thức và biết việc vận chuyển ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, không có tiền tiêu xài nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng như hiện nay.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo có thay đổi lời khai, tuy nhiên sau đó bị cáo đã nhận thấy lời khai thay đổi là không đúng với việc phạm tội của bị cáo và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Về nhân thân: Bị cáo có một tiền sự, bị Công an thành phố Kon Tum xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị xử phạt tiền, tịch thu tài sản. Tuy nhiên, xét thấy qua xác minh bị cáo không có tài sản gì, nghề nghiệp không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này còn có một số đối tượng liên quan như:

Đối tượng tên Tường, là người đã thuê Tú vận chuyển ma túy. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với người có tên là Phương, là người Tú giao ma túy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là đúng quy định.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Một xe mô tô BKS 82B1- 647.28 là của bị cáo đứng tên chủ sở hữu, trước đó ngày 03/8/2020 bị cáo đã bán chiếc xe trên cho Nguyễn Văn N, trú tại:

thôn 1 xã Đăk Cấm, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum với giá 8.000,000 đồng có hợp đồng mua bán viết tay, do chưa có phương tiện đi lại nên bị cáo đã mượn lại xe mô tô trên. Việc bị cáo sử dụng xe vận chuyển thuê ma túy anh N hoàn toàn không biết. Do đó tuyên trả lại xe cho Nguyễn Văn N.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh. Điện thoại này không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Tuyên hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Áp dụng:** Điểm b khoản 3 điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Thanh Tú 16 (mười sáu) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2020.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn N 01 xe mô tô BKS 82B1- 647.28, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu sơn: Cam đen, số máy E3T6E334111, số khung: RLCUE1710JY228004.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, màu xanh.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG PC09 SỐ: 158/KLGD-PC09”, mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM” và các chữ ký ghi tên của người tham gia niêm phong tại mép dán (Số ma túy còn lại sau giám định).

(Tất cả vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục THADS tỉnh Kon Tum).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp **200.000 (Hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 03/02/2021), bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh KT;
- Phòng THAHSCA tỉnh KT;
- Cục THADS tỉnh KT;
- Trại tạm giam CA tỉnh KT;
- UBND phường Trần Hưng Đạo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Như Mai**

